UBND PHƯỜNG UÔNG BÍ
TRƯỜNG TH QUANG TRUNG

Số:561/TB-THQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Uông Bí, ngày 21 tháng 10 năm 2026

THÔNG BÁO
Công khai thực hiện chế độ cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật tháng 9/2026

Thực hiện Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về quy định công khai trong hoạt động của cơ sở giáo dục;

Căn cứ Nghị định 28/2012/NĐ-CP ngày 10/4/2012 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của người khuyết tật;

Căn cứ quyết định số 1818/QĐ-UBND ngày 25/12/2025 của UBND phường Uông Bí về việc giao dự toán ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương, phân bổ dự toán chi ngân sách phường năm 2026;

Trường TH Quang Trung, phường Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh thông báo công khai thực hiện chế độ cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật tháng 9/2026 như sau:

ĐVT: Đồng

TT	Nội dụng	Số tiền	Ghi chú
1	Chế độ cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật tháng 9	66.908.287	

Trên đây là thông báo công khai thực hiện chế độ cho giáo viên dạy học sinh khuyết tật tháng 9/2026 của trường TH Quang Trung, phường Uông Bí, thành phố Quảng Ninh.

Nơi nhận:
- Bảng tin, Webside trường;
- Lưu: VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Nguyễn Thị Huyền

Ngày ký: 13/10/2026 16:51:25
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Nội dung: Đã hoàn thành thanh toán

Mã số hồ sơ: 126_1166569_2812060258

Mẫu số 13
Ký hiệu C2-02a/NS
Số: 194/ 261013_1166569_2812007
Năm NS: 2026

GIẤY RÚT DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Dự toán tạm cấp ☐ Thực chi ☒ Chuyển khoản ☒
Dự toán chính thức ☒ Tạm ứng ☐ Tiền mặt ☐

Đơn vị rút dự toán: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG Mã chương: 822
Địa chỉ: Tổ 12 B, khu phố Quang Trung 4, phường Uông Bí, Thành phố Quảng Ninh
Tài khoản: 9527.4.1166569 Tại KBNN: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Tên chương trình mục tiêu, dự án: . Mã chương trình mục tiêu, dự án:
Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu số ngày... tháng ... năm ...
Hợp đồng/Quyết định (hỗ trợ, trợ cấp, đặt hàng, giao nhiệm vụ) số: ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Quy định về mức tạm ứng tại Hợp đồng/Quyết định (đặt hàng, giao nhiệm vụ):
Văn bản/Biên bản nghiệm thu số ngày... tháng ... năm ..., tổng số tiền: ký với đơn vị/tổ chức/cá nhân:
Nội dung thanh toán chung: Chuyển tiền phụ cấp giáo viên dạy học sinh khuyết tật tháng 9 năm 2026

Nội dung thanh toán	Hóa đơn		Chứng từ		Mã NDKT	Mã ngành KT	Mã nguồn NSNN	Tổng số tiền
	Số	Ngày	Số	Ngày				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)
Chuyển tiền phụ cấp giáo viên dạy học sinh khuyết tật tháng 9 năm 2026			194	13/10/2026	6149	072	12	66.908.287
Tổng cộng								66.908.287

Tổng số tiền ghi bằng chữ: Sáu mươi sáu triệu chín trăm linh tám nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng chẵn./.

Đơn vị,cá nhân nhận tiền: Trường tiểu học Quang Trung Mã số thuế: 5701298922
Tài khoản: 8622608888 Tại Kho bạc Nhà nước/ngân hàng: Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Tây Nam Quảng Ninh
Hoặc người nhận tiền mặt:
Số Căn cước công dân/căn cước: Cấp ngày:
Nơi cấp:

PHẦN KHO BẠC NHÀ NƯỚC GHI
Nợ tài khoản:
Có tài khoản:
Nợ tài khoản:
Có tài khoản:
Mã địa bàn hành chính:
Tên ngân hàng/Kho bạc Nhà nước nơi nhận tiền mặt:

Ngày...tháng...năm ...
Người nhận tiền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày 13 tháng 10 năm 2026
Kế toán trưởng
(Ký, ghi họ tên)
Người ký: Nguyễn Thị Thu Hà
Ngày ký: 13/10/2026 10:22:48
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nguyễn Thị Thu Hà

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi họ tên, đóng dấu)
Người ký: Nguyễn Thị Huyền
Ngày ký: 13/10/2026 10:35:59
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG
Nguyễn Thị Huyền

KHO BẠC NHÀ NƯỚC
Ngày 13 tháng 10 năm 2026

Thủ quỹ **Kế toán** **Kiểm soát**
Người ký: Vũ Thị Thanh Hiên
Ngày ký: 13/10/2026 11:40:16
Chức danh: Trưởng phòng
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Vũ Thị Thanh Hiên

Lãnh đạo KBNN nơi giao dịch
Người ký: Vũ Văn Sáu
Ngày ký: 13/10/2026 15:28:26
Chức danh: Giám đốc
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Vũ Văn Sáu

Ngày ký: 13/10/2026 15:29:25
Chức danh: Giám đốc
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14
Nội dung: Phê duyệt hồ sơ giao nhận trực tuyến

DANH SÁCH THANH TOÁN CHO ĐỐI TƯỢNG THỤ HƯỞNG

(Kèm theo Giấy rút dự toán/Ủy nhiệm chi số: ngày 13 tháng 10 năm 2026)

Tài khoản dự toán [X] Tài khoản tiền gửi [ ]

1. Đơn vị giao dịch: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

2. Mã số đơn vị đơn vị có quan hệ với ngân sách: 1166569

(Đơn vị tính :VNĐ)

STT	Đối tượng thụ hưởng	Tài khoản ngân hàng		Số tiền
		Số tài khoản đối tượng thụ hưởng	Tên ngân hàng	
(1)	(2)	(3)		(4)
	Tổng Số			66.908.287
	Viên chức			
1	Quách Thị Bích Huệ	8800484686	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.354.977
2	Cao Thị Thanh Tươi	8011215011749	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.793.751
3	Trần Thị Vân Anh	8813140054	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	932.580
4	Lâm Thị Trang	4430380658	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	713.275

5	Trần Thị Hà	8800028698	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	
6	Đỗ Thị Phương Thảo	8011215008613	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	913.947
7	Lê Thị Biên	8850219688	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	928.066
8	Nguyễn Thị Mai Hường	8800059266	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.592.834
9	Trịnh Thị Thu Bình	8809915888	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	305.298
10	Phạm Thị Minh Thúy	8011215008505	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	558.437
11	Hồ Thị Kim Hồng	8011215008222	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	787.732
12	Nguyễn Thị Nga	8891787374	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.294.268
13	Nông Thị Thanh Mai	8843140212	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.510.892
14	Lại Thị Thương	8833138473	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.613.844
15	Nguyễn Thị Loan	8011215012338	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.612.329
16	Nguyễn Vân Thương	8863139463	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.339.272
17	Hồ Thị Khánh Linh	8011215006994	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	307.052
18	Nguyễn Thị Thu	8011215009832	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.839.390
19	Lê Thị Thúy Hằng	8011215008245	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.553.827
20	Dương Triệu A Ly	8873142183	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.820.248
21	Nguyễn Thị Phương Thanh	8011215014668	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.540.135

22	Phạm Thị Thu Hằng	8824917645	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	
23	Lê Thị Tuyết	8011215020870	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.474.842
24	Đỗ Thị Nam	8011215008353	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.190.327
25	Hoàng Thị Thủy	8011215008280	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	647.136
26	Đào Thị Thu Thủy	8893142237	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.106.135
27	Nguyễn Thúy Hoàng	8800159689	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	953.182
28	Lại Thị Thanh Loan	8011215005825	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.949.947
29	Nguyễn Minh Tuệ	8801021668	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	869.022
30	Vũ Thị Huyền	8011215010638	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.055.118
31	Phạm Thị Kim Cúc	8011215031956	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	298.992
32	Nguyễn Thị Hải	8011215025816	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	205.871
33	Đoàn Thị Hồng Hoa	8800062566	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.097.054
34	Nguyễn Thị Uyên	8011215029902	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	580.932
35	Đinh Thị Quỳnh Xoan	8011215008540	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	519.918
36	Tăng Thị Lan Hương	8011215008166	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	695.912
37	Mai Thị Hạnh	8011215013898	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.384.944
38	Nhâm Văn Chiến	8011205081096	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	365.995

39	Lâm Thị Hồng Nhung	8800799868	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	
40	Nguyễn Thu Trang	8800010586	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.687.910
41	Lê Viết Dũng	8011215008120	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.257.031
42	Vũ Thị Hoàng Yến	8011215012321	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	2.795.126
43	Phạm Thị Thanh Hòa	8800283886	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.041.898
44	Đỗ Thị Hiền	8800226268	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	2.936.882
45	Nguyễn Thị Lan	8863139603	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	454.334
46	Nguyễn Thị Huyền	8011215005680	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	130.177
47	Bùi Thị Như	8800236889	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.178.496
48	Lê Thị Hương Thảo	8800175899	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	848.061
49	Bùi Thanh Thủy	8011215012417	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	356.400
50	Dương Thị Hậu	8863141940	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	1.564.200
51	Bùi Thanh Chung	8011899689666	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	299.408
52	Trần Thị Thu Hằng	8011215008376	NH No&PTNT Việt Nam Hội sở chính	1.432.966
53	Phí Thị Thu	8800285886	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	462.263
54	Phạm Hương Lan	8800782688	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	195.682
55	Nguyễn Thị Mơ	8810225888	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	517.593

56	Dương Thị Lành	8823140156	NH TMCP Đầu Tư và Phát triển Viet Nam	

Tổng số tiền ghi bằng chữ (VNĐ): Sáu mươi sáu triệu chín trăm linh tám nghìn hai trăm tám mươi bảy đồng chẵn./.

Người lập

(Ký, ghi rõ họ tên)
Nguyễn Thị Thu Hà

Kế toán trưởng

(Ký, ghi rõ họ tên)
Người ký: Nguyễn Thị Thu Hà
Ngày ký: 13/10/2026 10:22:48
Chức danh: Kế toán trưởng
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Nguyễn Thị Thu Hà

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
Người ký: Nguyễn Thị Huyền
Ngày ký: 13/10/2026 10:35:59
Chức danh: Chủ tài khoản
Đơn vị: TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG

Nguyễn Thị Huyền

KHO BẠC NHÀ NƯỚC

NGƯỜI NHẬN HỒ SƠ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hà Giang

LÃNH ĐẠO KHO BẠC NHÀ NƯỚC/LÃNH ĐẠO PHÒNG THUỘC KHO BẠC NHÀ NƯỚC KHU VỰC

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)
Người ký: Vũ Văn Sáu
Ngày ký: 13/10/2026 15:29:21
Chức danh: Giám đốc
Đơn vị: KBNN Khu vực III-PGD số 14

Ghi chú:Trường hợp là chứng từ điện tử thì thực hiện theo quy định của pháp luật về giao dịch điện tử và các quy định của pháp luật khác có liên quan ;
(*) Thực hiện theo quy định tại Điều 28 Nghị định số 117/2025/NĐ-CP và Điều 13 Thông tư số 03/2025/TT-VPCP.